

A/ Bài ghi tập Bài học .

Tuần 22 - Bài 22.

Tiết 85

Văn bản :Vượt Thác
Võ Quảng

I Đọc – tìm hiểu chú thích:

1.Tác giả :(1920-2007)

Võ Quảng

- Quê ở Quảng Nam, là nhà văn chuyên viết cho thiếu nhi.

2/ Tác phẩm :

- Bài *Vượt Thác* trích từ chương XI của tập truyện ngắn “Quê nội”.

II. Đọc – hiểu văn bản.

1. Bức tranh thiên nhiên:

- Ngã ba sông : Những bãi dâu trải ra bạt ngàn.

- Càng về ngược :

+ Vườn tược càng um tùm.

+ Những chòm cổ thụ đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước.

+ Núi cao như đột ngột hiện ra chắn ngang trước mặt.

- Đến Phướng Rạch : Nước từ.....đuôi rắn.

→ Miêu tả theo hành trình vượt thác => Cảnh hiền hòa, thơ mộng, rộng rãi, trù phú ở những vùng đồng bằng và vẻ đẹp uy nghiêm của núi rừng .

2 . Nhân vật Dương Hương Thư

a) Ngoại hình :

- cưỡi trâu.

- Như một kho tượng đồng đúc.

- Các bắp thịt cuộn cuộn.

- Hai hàm răng cắn chặt.

- Quai hàm bạch ra, cặp mắt nảy lửa.

b) Động tác :

- Co người phóng sào.

- Thả sào, rút sò rập ràng nhanh như cắt, ghì trên ngọn sào.

Bài tập môn Ngữ văn tuần từ 16/3 đến 20/3/2020 lớp 61 62 65

=> Sử dụng nhiều so sánh-> Làm nổi bật vẻ hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên nền cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ .

II/ Ghi nhớ.

1.Ý nghĩa:

- Vượt thác là một bài ca về thiên nhiên, đất nước quê hương, về con người lao động qua đó nói lên tình yêu tình yêu đất nước, dân tộc của tác giả

2. Nghệ thuật:

- Phối hợp miêu tả thiên nhiên và miêu tả hành động, ngoại hình của con người
- Sử dụng nhân hóa, so sánh phong phú và có hiệu quả .
- Lựa chọn các chi tiết miêu tả đặc sắc, chọn lọc.
- Ngôn ngữ giàu hình ảnh, gợi cảm .

Tiết 86 : SO SÁNH (tt).

I . Các kiểu so sánh:

1. Vd

2 phép so sánh.

(1)

A : những ngôi sao.

B : mẹ đã thức.

Từ so sánh : chẳng bằng.

→So sánh không ngang bằng

(2)

A : mẹ

B : ngọn gió

Từ so sánh :là

→ so sánh ngang bằng

→ Có hai kiểu so sánh :

+ So sánh ngang bằng .

+ So sánh không ngang bằng .

II. Tác dụng của so sánh :

1. Vd

* *Phép so sánh*

+ *có chiếc lá tựa Vãn vơ.*

+ *có chiếc lá như con chim.*

+ *Có chiếc lá ... hiện đại .*

+ *Có chiếc lá ... trở lại càn.*

→ *Phép so sánh giúp người đọc hình dung được những cách rụng khác nhau của lá. Đối với việc thể hiện tư tưởng, tình cảm của người viết quan niệm của tác giả về sự sống, cái chết.*

So sánh vừa có tác dụng gợi hình , giúp cho việc miêu tả sự vật , sự việc được cụ thể , sinh động ; vừa có tác dụng biểu hiện tư tưởng , tình cảm .

2/ Ghi nhớ

SGK/43.

Tiết 87 :PHƯƠNG PHÁP TẢ CẢNH

I. Phương pháp viết văn tả cảnh :

1.VD

- **Đoạn 1:** SGK /45

Tả dựng Hương Thư (ngoại hình, động tác)

→ Cảnh sắc thiên nhiên có nhiều thác dữ

- **Đoạn 2:** SGK /45

+ Tả cảnh dòng sông Năm Căn, rừng đước hai bên bờ.

+ Thứ tự miêu tả : sông → bờ

Gần → xa

- **Đoạn 3:** SGK /46

a. Mở bài: giới thiệu khái quát về lũy tre

b. Thân bài: miêu tả cụ thể 3 vòng tre của lũy làng.

c. Kết bài: cảm nghĩ, nhận xét

→ **Một văn bản hoàn chỉnh có bố cục 3 phần**

2/ Ghi nhớ

SGK/47

II/ Luyện tập

Tả quang cảnh lớp học trong giờ viết bài TLV.

a) chọn những hình ảnh tiêu biểu.

Cô giáo, không khí lớp, quang cảnh chung của phòng học(bảng đen, bốn bức tường, bàn ghế...), các bạn, tư thế, thái độ, công việc chuẩn bị viết bài...) cảnh viết bài, cảnh ngoài sân trường tiếng trống.

B) Thứ tự : Từ ngoài vào trong lớp học, từ phía trên bảng, cô giáo đến dưới lớp, từ không khí của lớp học → bản thân người viết

c) viết đoạn mở bài và kết bài : học sinh về nhà làm.

Bài tập 2/47:

Tả quang cảnh sân trường trong giờ ra chơi.

(Hs tự làm vào tập bài học. Viết đoạn văn từ 10-12 câu).

Tiết 88: Văn bản “ BUỔI HỌC CUỐI CÙNG ”

(An - phong - xơ Đô - đê)

I.ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

___1/ Tác giả- tác phẩm

1. Tác giả

Đô-đê(1840-1897) là nhà văn Pháp, tác giả của nhiều tập truyện ngắn nổi tiếng

2. Tác phẩm:

- Sau cuộc chiến tranh Pháp- Phổ năm 1870 -1871, nước Pháp thua trận. Vùng An- dát và Lo-ren giáp biên giới với Phổ bị nhập vào nước Phổ.Cho nên các trường ở hai vùng này bị buộc phải học bằng tiếng Đức. Truyện viết về buổi học cuối cùng bằng tiếng Pháp ở vùng An dát.

3. Tóm tắt văn bản .

Sáng hôm đó Phrăng dậy muộn nên có ý định trốn học nhưng cậu lại từ bỏ ý định đó và đến trường.Phrăng trên đường tới trường thấy mọi người tập trung rất đông trước bản cáo thị dán ở cổng. Bước vào thấy lớp và cả thầy giáo khác lạ, lớp im phăng phắc, thầy giáo mặc trang phục trang trọng.Tâm trạng của Phrăng có nhiều thay đổi qua cách cư xử của thầy giáo Giờ học vẫn tiếp tục , chưa bao giờ Phrăng

Bài tập môn Ngữ văn tuần từ 16/3 đến 20/3/2020 lớp 61 62 65

lại hiểu ý nghĩa lời nói của thầy đến thế và cuối cùng thầy Ha-men viết lên bảng dòng chữ nước pháp muôn năm

4/ Bố cục

3 phần

5/ Chú thích

SGK/54.

II/ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

1. Nhân vật Phrăng

- Phrăng thấy thầy giáo, trường khác lạ: vắng lặng , uy nghiêm
- Sững sốt khi biết đây là buổi học pháp văn cuối cùng
- Ăn hận vì mình đã bỏ lỡ nhiều thời gian
- Chăm chú nghe thầy giảng bài, hiểu tầm quan trọng của tiếng nói dân tộc

=> Phrăng hiểu yêu tiếng nói dân tộc cũng là một biểu hiện của lòng yêu nước

2. Nhân vật thầy Ha-men

- Nghiêm khắc nhưng mẫu mực
- Khẳng định tầm quan trọng của buổi học pháp văn

=> Muốn truyền tới học sinh tình yêu tiếng Pháp- một biểu hiện của tình yêu tổ quốc

3/Ý nghĩa câu nói của thầy Ha-Men.

- Sử dụng biện pháp ẩn dụ, tiếng nói của dân tộc là tài sản, là lòng yêu nước...Khi họ gỡ được tiếng nói có nghĩa là họ có thể mở được ngục tù để tự giải phóng mình. Câu nói đề cao vai trò tiếng nói của dân tộc như một sức mạnh tinh thần...

III/ Ghi nhớ

SGK/55.

B/ HƯỚNG DẪN TỰ HỌC .

Thực hiện theo hai five hướng dẫn tự học văn bản “Vượt thác” và “Các kiểu câu trần thuật đơn”.

Bài tập môn Ngữ văn tuần từ 16/3 đến 20/3/2020 lớp 61 62 65

Lưu ý : Hạn nộp bài là thứ 6 ngày 20/3/2020.

Nộp qua địa chỉ mail:lananh dangpham@gmail.com.